

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN WONDER WOMAN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN WONDER WOMAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WONDER WOMAN GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110819673

3. Ngày thành lập: 21/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 09, Lô 01, Ngõ 2 Đường Hàm Nghi, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0775062888

Fax:

Email: huangminhcuong@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
2.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
3.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
4.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
5.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đấu giá tài sản); - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm, thực phẩm bổ sung, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (Điều 10, 11, 12, 13, 14, 38, 44 Luật An toàn về sinh thực phẩm 2010; Điều 6, điều 7, điều 8, điều 9 - Nghị định số 67/2016/NĐ-CP)	4632
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; (Điểm d – Khoản 2- Điều 32 và Điều 33 – Luật Dược 2016 và Mục 1 – chương V nghị định 36/2016/NĐ-CP)	4649(Chính)

9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tinh dầu, hương liệu thiên nhiên và mỹ phẩm. Bán buôn nguyên liệu ngành mỹ phẩm, Bán buôn hóa chất công nghiệp (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh) (không tồn trữ hóa chất). Bán buôn bao bì, chai lọ dùng cho mỹ phẩm bằng nhựa, thủy tinh, gốm sứ.	4669
10.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
12.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
15.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thuốc đông y, bán lẻ thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh (Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; (Điều đ – Khoản 2- Điều 32 và Điều 33 – Luật Dược 2016 và Mục 1 – chương V nghị định 36/2016/NĐ-CP))	4772
16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
17.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ: kinh doanh các lĩnh vực tem, súng đạn, tiền kim khí, vàng miếng	4773
19.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4789
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ đấu giá)	4791
21.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động; Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng)	4799
22.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610

23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
24.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
25.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
28.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
29.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm: kinh doanh bất động sản và cho thuê kho bãi)	5210
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
35.	Bốc xếp hàng hóa	5224
36.	Quảng cáo (trừ loại hình nhà nước cấm)	7310
37.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
38.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động hợp báo)	8230
40.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
41.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
42.	Cổng thông tin Chi tiết: Trừ hoạt động báo chí	6312
43.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
44.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
45.	Dịch vụ đóng gói	8292
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án và hoạt động đấu giá tài sản, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN CẨM TÚ	12 Ngõ 1 Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	0011790177 67	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000		
2	HOÀNG MINH CƯỜNG	S3 tầng 2 phòng 212 Goldmark, Số 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Tùng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	85.000	850.000.000	85,000	0300860066 61	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	85.000	850.000.000	85,000		

3	TRẦN THỊ THÚY	Tổ 5, Phường Hàm Rồng, Thị xã Sa Pa, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	010189001058
			Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: **HOÀNG MINH CƯỜNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/11/1986

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030086006661

Ngày cấp: 10/08/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số 43 đường Kim Sơn, Phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương,
Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: *S3 tầng 2 phòng 212 Goldmark, Số 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội